

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ VỊ THANH
TỈNH HẬU GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 19/2021/HS-ST
Ngày 07- 5- 2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VỊ THANH, TỈNH HẬU GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Võ Thái Sơn.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Tạ Hồng Thái.

Ông Nguyễn Thanh Liêm.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Đăng Duy – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Vị Thanh, tỉnh Hậu Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vị Thanh, tỉnh Hậu Giang tham gia phiên tòa: Ông Trương Thanh Tình - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 5 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Vị Thanh, tỉnh Hậu Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 15/2021/TLST-HS ngày 16 tháng 4 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 15/2021/QĐXXST-HS ngày 20 tháng 4 năm 2021; Thông báo dời ngày xét xử số: 218/TB.TA ngày 04 tháng 5 năm 2021 đối với bị cáo:

Dương Văn D, sinh năm 1988, tại Vị Thanh, tỉnh Hậu Giang. Nơi đăng ký thường trú: Khu vực 1, phường IV, thành phố Vị Thanh, tỉnh Hậu Giang; chỗ ở: Khu vực 7, phường IV, thành phố Vị Thanh, tỉnh Hậu Giang; nghề nghiệp: không; trình độ học vấn: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Dương Văn Q (chết) và bà Võ Thị Th; vợ: Nguyễn Thị Tuyết L (đã ly hôn); con: có 01 người con sinh năm 2008; tiền án: không; tiền sự: không; bị bắt từ ngày 10/9/2020 đến nay. Hiện đang bị giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Vị Thanh. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Nguyễn Thành V, sinh năm 1990.

Nơi cư trú: ấp 5, xã Vị Tân, thành phố Vị Thanh, tỉnh Hậu Giang. Vắng mặt.

2. Trần Văn B, sinh năm 1964.

Nơi cư trú: Khu vực 4, phường VII, thành phố Vị Thanh, tỉnh Hậu Giang. Vắng mặt.

Người tham gia tố tụng khác:

1. Lê Minh B, sinh năm 1982.

Nơi cư trú: Khu vực 6, phường III, thành phố Vị Thanh, tỉnh Hậu Giang. Là người làm chứng. Vắng mặt.

2. Trần Thị Bích H, sinh năm 1989.

Nơi cư trú: Khu vực 4, phường VII, thành phố Vị Thanh, tỉnh Hậu Giang. Là người làm chứng.

Chỗ ở: Khu vực 7, phường IV, thành phố Vị Thanh, tỉnh Hậu Giang. Là người làm chứng. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 19 giờ 30 phút, ngày 10/9/2020, Đội Cảnh sát ĐTTP về kinh tế và ma túy Công an thành phố Vị Thanh phối hợp với Công an phường III tiến hành kiểm tra bắt quả tang hai đối tượng điều khiển xe mô tô biển số 95B1 - 517.73 có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy tại trước cửa nhà bà Trần Thị Thu Th, Hẻm 197, đường Trần Ngọc Quế, khu vực 6, phường III, thành phố Vị Thanh gồm:

- Dương Văn D, sinh năm 1988; ĐKTT: khu vực 7, phường IV, thành phố Vị Thanh, tỉnh Hậu Giang.

- Nguyễn Thành V, sinh năm 2001; ĐKTT: ấp 5, xã Vị Tân, thành phố Vị Thanh, tỉnh Hậu Giang.

Vật chứng thu giữ:

- *Thu giữ của Dương Văn D:*

+ 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Vision, biển số 95B1-517.73, màu nâu–đỏ, số khung 5818GY517412, số máy JF66E0458533, đã qua sử dụng.

+ 01 (một) điện thoại di động hiệu OPPO màu xanh, số IMEI 1866376044679030.

+ 02 (hai) bịch nylon hàn kín ba đầu, một đầu kéo khóa viên màu đỏ, bên trong có chứa chất rắn dạng tinh thể.

- *Thu giữ của Nguyễn Thành V:*

+ 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A8, màu đen, số IEMEI1 355113090407653, đã qua sử dụng;

+ Tiền Việt Nam: 500.000 đồng (năm trăm nghìn đồng).

Cơ quan CSĐT Công an thành phố Vị Thanh tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Duy tại nhà không số, đường Lê Hồng Phong, khu vực 7, phường IV, thành phố Vị Thanh phát hiện thu giữ những đồ vật, tài liệu sau:

- 01 (một) bộ bình dùng để sử dụng ma túy đá.

- 03 (ba) hộp quẹt gas đã qua sử dụng.

- 02 (hai) cây kéo bằng kim loại đã qua sử dụng.

- 01 (một) cây kéo kẹp bằng kim loại đã qua sử dụng.

- 02 (hai) phễu thủy tinh.

- 01 (một) bịch nylon hàn kín ba đầu, một đầu kéo khóa viên màu đỏ bên trong có chứa chất rắn dạng tinh thể và một đoạn ống hút nhựa màu vàng (ký hiệu B đã được niêm phong).

Tại Bản kết luận giám định số 58/KLGD-PC09(MT) ngày 14/9/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hậu Giang kết luận: Mẫu tinh thể chứa trong các bịch nylon (ký hiệu mẫu A1, A2, B) được niêm phong gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng 22,12778 gam, loại Methamphetamine.

Quá trình điều tra Dương Văn D khai nhận: Bản thân có sử dụng và mua bán ma túy đá (Methamphetamine). Vào ngày 09/9/2020, D gọi điện thoại cho một thanh niên tên Bình ở Quận 6, thành phố Hồ Chí Minh đặt mua hai hộp ma túy; Mỗi hộp có khối lượng khoảng 10 gam ma túy với giá là 9.500.000đ (chín triệu năm trăm nghìn đồng). Đến khoảng 11 giờ ngày 10/9/2020 D nhận được ma túy tại khu vực 7, phường IV, thành phố Vị Thanh và cất giấu tại nhà.

Đến khoảng 19 giờ ngày 10/9/2020, D rủ V đem ma túy mua được đi bán lại cho một người tên Bé ở phường III, thành phố Vị Thanh với giá là 10.000.000 đồng (mười triệu đồng). Khi đi D chỉ nói với V là xuống nhà người anh nên V không biết đi đâu, làm gì. Khi cả hai rẽ vào Hẻm 197, đường Trần Ngọc Quế, phường III, thành phố Vị Thanh được một đoạn, thì bị Đội Cảnh sát ĐTTP về kinh tế và ma túy Công an thành phố Vị Thanh kiểm tra bắt quả tang và thu giữ toàn bộ số ma túy đang cất giấu mang theo.

Ngoài ra, D khai nhận trước khi bị bắt quả tang vào ngày 10/9/2020 đã thực hiện tổng cộng 06 lần bán ma túy cho các con nghiện trên địa bàn, cụ thể:

- Bán cho tên V 02 lần, mỗi lần 200.000 đồng, tôi đưa ma túy cho V sử dụng không lấy tiền, V xăm mình cho tôi để trừ.

- Bán cho tên K ở xã Vị Tân 02 lần:

- + Lần 1: Khoảng 14 giờ ngày 10/9/2020, D bán ma túy đá cho K với giá 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng).

- + Lần 2: Khoảng 16 giờ ngày 10/9/2020, D bán ma túy đá cho tên K với giá 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng).

- Bán cho Ng ở xã Vị Tân 02 lần:

- + Lần 1: Khoảng 14 giờ ngày 10/9/2020.

- + Lần 2: Khoảng 16 giờ ngày 10/9/2020.

Đối với Nguyễn Thành V khai: Có sử dụng ma túy đá (Methamphetamine). Trước đó, V có mua ma túy của D hai lần để sử dụng, mỗi lần có giá là 200.000 đồng, mua vào đầu tháng 9/2020, mua cách ngày bị bắt khoảng 7 ngày, mỗi lần mua ma túy cách nhau 02 ngày. Khoảng 19 giờ ngày 10/9/2020, sau khi uống cà phê với bạn, trên đường về gần đến nhà D thì gặp D đang chở vợ đi đâu về nhà. Lúc này, V ghé vào nhà D chơi mục đích lấy 500.000 đồng (năm trăm nghìn) tiền công xăm mình mà D thiếu trước đó. Khi đang ngồi chơi trong nhà được khoảng 15 phút thì D rủ V xuống nhà người anh ở phường III chơi. Khi D chở V vào Hẻm 197, đường Trần Ngọc Quế, khu vực 6, phường III được một đoạn thì bị bắt. Quá trình đi cùng D, V hoàn toàn không biết việc D thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy.

Đối với N và K: Quá trình điều tra, xác minh hai đối tượng không có mặt ở địa phương, đi đâu, làm gì không rõ. Vì vậy, Cơ quan Cảnh sát điều tra không làm việc được.

Đối với B: Quá trình điều tra Dương Văn D khai bán ma túy cho B ở phường III, thành phố Vị Thanh. D không biết rõ được nhân thân, lai lịch cụ thể. Qua công tác điều tra xác định được người tên B có tên là Lê Minh B, sinh năm 1982, ĐKTT: khu vực 6, phường III, thành phố Vị Thanh. Lê Minh B khai có quen biết D từ trước, nhưng từ khi B chấp hành xong án phạt tù vào tháng 12/2019 cho đến nay thì không gặp lại D nên B không có mua ma túy của D.

Đối với B: Là người trực tiếp bán ma túy đá cho D vào ngày 09/9/2020. D khai nhận quen biết với B ở Thành phố Hồ Chí Minh nhưng không rõ nhân thân, lai lịch của B nên Cơ quan CSĐT không làm việc.

Đối với Trần Thị Bích H, sinh năm 1989; ĐKTT: khu vực 4, phường VII, thành phố Vị Thanh khai: Sống chung với D như vợ chồng tại khu vực 7, phường IV, thành phố Vị Thanh. Quá trình sống chung H không biết việc D mua bán trái phép chất ma túy. Ngày 10/9/2020, khi D đi cùng với V thì H chỉ biết D đi uống cà phê chứ không biết D thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy. Việc Duy cất giấu ma túy trong nhà thì H hoàn toàn không biết.

Ngày 23/9/2020 Cơ quan Cảnh sát điều tra trả cho Nguyễn Thành V 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A8, màu đen và số tiền 500.000 đồng (năm trăm nghìn đồng).

Tất cả các vật chứng còn lại được nhập kho vật chứng thuộc Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Vị Thanh để bảo quản và xử lý theo quy định.

Tại bản Cáo trạng số: 12/CT-VKS-TPVT ngày 17/02/2021 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vị Thanh, tỉnh Hậu Giang truy tố bị cáo Dương Văn D về tội Mua bán trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm i khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội, tranh luận giữ nguyên Cáo trạng truy tố, đề nghị:

Áp dụng: điểm i khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Dương Văn D từ 07 (bảy) năm đến 08 (tám) năm tù.

Về tang vật chứng đề nghị hoàn trả cho ông Trần Văn B 01 xe mô tô biển số 95B1-517.73; đề nghị tịch thu sung công Nhà nước 01 (một) điện thoại di động hiệu OPPO màu xanh, số IMEI 1 866376044679030. Các vật chứng còn lại đề nghị tịch thu tiêu hủy.

Phát biểu tự bào chữa tại phiên tòa: Bị cáo thừa nhận hành vi của mình là phạm tội, xin tòa xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Trần Văn B tại phiên tòa vắng mặt nên không phát biểu yêu cầu.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Xét hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên của Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, **bị cáo và những người tham gia tố tụng khác** không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do

đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Xét hành vi bị cáo bị truy tố:

[2.1]. Tại phiên tòa bị cáo Dương Văn D thừa nhận hành vi phạm tội như Cáo trạng Viện kiểm sát truy tố. Khai nhận vào ngày 10/9/2020 có mang 02 bịch ma túy đã mua trước đó đem đi bán cho một người tên B, khi đi đến trước cửa nhà của bà Trần Thị Thu T thuộc hẻm 197, đường Trần Ngọc Quê, phường III, thành phố Vị Thanh thì bị phát hiện bắt giữ. Xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa là phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, vật chứng thu giữ; phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác được thu thập trong hồ sơ vụ án và được thẩm tra tại phiên tòa. Căn cứ vào các chứng cứ này, đối chiếu quy định tại Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017 (sau đây gọi tắt là Bộ luật Hình sự). Tòa có đủ cơ sở kết luận: hành vi mua bán bất hợp pháp chất ma túy (loại Methamphetamine) mà bị cáo Dương Văn D thực hiện như nêu trên, có đủ yếu tố cấu thành tội Mua bán trái phép chất ma túy như Cáo trạng Viện kiểm sát truy tố.

[2.2]. Về khung hình phạt: Khi bắt và thu giữ vật chứng, số khối lượng Methamphetamine bị cáo vận chuyển đi bán đựng trong hai bịch nylon là 19,39242 gam (mẫu A1 9,84190 gam; mẫu A2 9,55052 gam). Ngoài ra tại phiên tòa bị cáo còn khai nhận 2,73536 gam Methamphetamine bị thu giữ khi khám xét nhà trọ cũng là số ma túy của bị cáo mua chung và dự kiến để sử dụng nếu có người mua thì bán lại. Do đó Tòa xác định trong lần xét xử này bị cáo thực hiện hành vi mua bán trái phép tổng cộng là 22,12778 gam Methamphetamine đủ yếu tố cấu thành cơ bản tội phạm. Phạm tội trong trường mua bán số lượng từ 05 gam đến dưới 30 gam, nên bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng định khung hình phạt theo quy định tại điểm i khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

[2.3]. Đối với hành vi bị cáo mua bán với nhiều người khác trước đó. Quá trình điều tra bị cáo thừa nhận, tại phiên tòa bị cáo không thừa nhận, những người mua (người làm chứng) quá trình điều tra khai có mua, tại phiên tòa vắng mặt. Xét ngoài lời khai mâu thuẫn của hai bên ra, hồ sơ không có chứng cứ nào khác chứng minh các lần mua bán này là có thật, nên không xác định bị cáo phạm tội nhiều lần trong lần xét xử này.

[3]. Xét tính nguy hiểm của hành vi phạm tội và hậu quả gây ra:

[3.1]. Hành vi phạm tội của bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm chế độ quản lý độc quyền của Nhà nước về các chất ma túy, xâm phạm trật tự trị an và có thể gây ảnh hưởng nghiêm trọng đến sức khỏe con người khi sử dụng không đúng mục đích. Hành vi mua bán liên quan đến chất ma túy dễ làm phát sinh các tệ nạn xã hội khác như trộm cắp, cướp giật ...nếu vướng vào.

[3.2]. Chất Methamphetamine nói riêng, ma túy nói chung là chất gây nghiện đặc biệt nguy hiểm, nếu sử dụng vào cơ thể con người mà không được phép của cơ quan chuyên môn thì sẽ huỷ hoại cơ thể. Do Nhà nước độc quyền quản lý, Nhà nước nghiêm cấm việc giao dịch bên ngoài, bị cáo cũng nhận thức rõ việc này nhưng vẫn thực hiện do thu lợi bất chính lớn. Hành vi của bị cáo đã để lại hậu quả xấu về mặt xã hội, giúp sức cho con nghiện huỷ hoại thêm cơ thể, gia đình mất hạnh phúc nếu vướng vào, nên cần phải có hình phạt nghiêm khắc đủ để răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa loại tội phạm này tại địa phương.

[4]. Xét tình tiết tăng nặng: Bị cáo phạm tội trong trường hợp không có tình tiết tăng nặng theo quy định tại Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[5]. Xét tình tiết giảm nhẹ: Sau khi phạm tội, quá trình điều tra, cũng như tại phiên tòa bị cáo có khai báo hành vi phạm tội ở mức độ tương đối, được xem xét giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[6]. Căn cứ vào tính chất, hậu quả hành vi phạm tội, xét nhân thân bị cáo thể hiện là người chính quyền khó quản lý, đã có sử dụng ma túy nên cần buộc chấp hành hình phạt tù có thời hạn và cách ly để giáo dục.

[7]. Về tang vật chứng:

- 01 (một) bộ bình dùng để sử dụng ma túy đá.
- 03 (ba) hộp quẹt gas đã qua sử dụng.
- 02 (hai) cây kéo bằng kim loại đã qua sử dụng.
- 01 (một) cây kéo kẹp bằng kim loại đã qua sử dụng.
- 02 (hai) phễu thủy tinh.

- 01 (một) vỏ bao gói được niêm phong, bên ngoài ghi tên vụ số 58/2020, ngày 14/9/2020; có hình dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hậu Giang; chữ ký của Đặng Thị Phương Loan và Dương Thanh Hải, bên trong vỏ có chứa tinh thể còn lại sau giám định.

Là những vật chứng có liên quan đến tội phạm, hiện không còn giá trị sử dụng, hoặc vật thuộc trường hợp cấm lưu hành nên tịch thu tiêu huỷ.

+ 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Vision, biển số 95B1-517.73, màu nâu–đỏ, số khung 5818GY517412, số máy JF66E0458533, đã qua sử dụng. Thu giữ của bị cáo Dương Văn D. Xe thuộc sở hữu của ông Trần Văn B, ông B không có lỗi trong việc bị cáo phạm tội nên hoàn trả lại xe cho ông B.

+ 01 (một) điện thoại di động hiệu OPPO màu xanh, số IMEI 1866376044679030. Thu giữ của bị cáo Dương Văn D. Là tài sản của bị cáo D dùng vào việc phạm tội, nên tịch thu sung công quỹ.

[8]. Về án phí: Buộc bị cáo chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[9]. Về phát biểu luận tội và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa: xét, đề nghị về tội danh, điều luật áp dụng, các vấn đề khác là có căn cứ. Tòa chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Dương Văn D phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy.

Áp dụng: điểm i khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Dương Văn D 08 (tám) năm tù. Thời hạn phạt tù tính từ ngày 10/9/2020.

Áp dụng Điều 329 Bộ luật Tố tụng hình sự. Tiếp tục tạm giam bị cáo Dương Văn D 45 (bốn mươi lăm) ngày để đảm bảo thi hành án. Thời hạn tạm giam tính từ ngày tuyên án ngày 07/5/2021.

Về tang vật chứng: áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017. Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự.

1. Tịch thu tiêu hủy:

- 01 (một) bộ bình dùng để sử dụng ma túy đá.
- 03 (ba) hộp quẹt gas đã qua sử dụng.
- 02 (hai) cây kéo bằng kim loại đã qua sử dụng.
- 01 (một) cây kéo kẹp bằng kim loại đã qua sử dụng.
- 02 (hai) phễu thủy tinh.

- 01 (một) vỏ bao gói được niêm phong, bên ngoài ghi tên vụ số 58/2020, ngày 14/9/2020; có hình dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hậu Giang; chữ ký của Đặng Thị Phương L và Dương Thanh H, bên trong vỏ có chứa tinh thể còn lại sau giám định.

2. Tịch thu sung công quỹ Nhà nước: 01 (một) điện thoại di động hiệu Oppo màu đen, số Imei 1 866376044679030 đã qua sử dụng.

3. Hoàn trả cho ông Trần Văn B: 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Vision, biển số 95B1-517.73, màu nâu-đỏ, số khung 5818GY517412, số máy JF66E0458533, đã qua sử dụng.

Về án phí: áp dụng khoản 2 Điều 135 Bộ luật Tố tụng hình sự. Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 và Danh mục mức án phí, lệ phí Tòa án kèm theo.

Buộc bị cáo Dương Văn D chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền làm đơn kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, người vắng mặt tại phiên tòa hoặc không có mặt khi tuyên án mà có lý do chính đáng thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- VKSND TP. Vị Thanh;
- CQ THAHS CAT. Hậu Giang;
- CQ CSTHAHS CATP. Vị Thanh;
- CQCSĐT CATP. Vị Thanh;
- Chi cục THADSTP. Vị Thanh;
- Sở Tư pháp tỉnh Hậu Giang;
- Bị cáo;
- Lưu HS, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Võ Thái Sơn